

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 12/2025/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lâm Hà, ngày 20 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 421/2024/TLST-HNGĐ ngày 20/11/2024 giữa;

- *Nguyên đơn*: Bà **Lê Thị Phương L**, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Số B khu E, thôn T, xã B, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Ông **Phạm Tiến Đ**, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Thôn A, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: **Ngân hàng C**.

Địa chỉ: Tòa nhà C - khu B, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Quyết T** – chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Chánh Khánh Quỳnh L1** – chức vụ: Phó Giám đốc Phòng G huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Theo quyết định về việc ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng C, quyết định số 111/QĐ-NHCS ngày 09/9/2020 của Giám đốc Phòng G huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: T. Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/12/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/12/2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó và ngày 20/01/2025, Ngân hàng C có văn bản đồng ý với Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Phương L và ông Phạm Tiến Đ1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung Lê Trung H, sinh ngày 12/8/2015 và Phạm Gia B, sinh ngày 10/10/2017 cho bà Lê Thị Phương L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; ông Phạm Tiến Đ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng/cháu.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

- *Về nợ chung*: Bà Lê Thị Phương L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C số tiền nợ vay gốc và tiền lãi tính đến ngày 29/11/2024 là 23.074.855 đồng, ngoài ra chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng vay tương ứng số nợ gốc phải trả cho đến khi thanh toán xong nợ gốc cho Ngân hàng.

Ông Phạm Tiến Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C số tiền nợ vay gốc và tiền lãi tính đến ngày 29/11/2024 là 23.074.855 đồng, ngoài ra chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng vay tương ứng số nợ gốc phải trả cho đến khi thanh toán xong nợ gốc cho Ngân hàng.

- *Về án phí*: Bà Lê Thị Phương L tự nguyện nhận chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về việc ly hôn; 576.871 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005006 ngày 19/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Số tiền án phí bà Lê Thị Phương L còn phải chịu là 426.871 đồng.

Ông Phạm Tiến Đ tự nguyện nhận chịu 576.871 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND H. Lâm Hà;
- Chi cục THADS H. Lâm Hà;
- UBND xã Gia Lâm, H. Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Phước Minh Phong